

R_x Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

THÔNG XOANG MEDI

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng
không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

TÊN THUỐC: THÔNG XOANG MEDI

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC:

Mỗi viên nang cứng chứa:
Cao khô hỗn hợp dược liệu: 409 mg
(Tương đương với:
Bạch Chỉ (Radix Angelicae dahuricae): 0,27g
Phòng phong (Radix Ledebouriellae seseloidis): 0,15g
Hoàng Cầm (Radix Scutellariae): 0,25g
Ké Đầu Ngựa (Fructus Xanthii Strumarii): 0,25g
Hạ Khô Thảo (Spica Prunellae): 0,25g
Cỏ Hôi (Herba Agerati conyzoides): 0,35g
Kim Ngân Hoa (Flos Lonicerae): 0,25g)

Tá dược: vừa đủ 1 viên (Calci hydrophosphat, Tinh bột mì, Methyl paraben, Propyl paraben, Talc, Magnesi stearat, nang số 0).

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nang cứng

CHỈ ĐỊNH:

- Viêm mũi dị ứng, biểu hiện: Hắt hơi liên tục, ngứa mũi, mũi hay chảy nước vàng đục, mũi hôi tanh ngọt ngạt.
- Viêm xoang, viêm đa xoang (xoang trán, xoang mũi, xoang bướm, xoang sàng...) biểu hiện: Đau nhức đỉnh đầu, ò mắt, hàm trên, sau gáy; vùng trán và thái dương bứt rứt, khó chịu, đầu choáng váng, mắt hoa, hay quên, tinh thần mệt mỏi.

CÁCH DÙNG – LIỀU DÙNG:

- Người lớn: Uống 3 viên/lần, 3 lần/ngày.
 - Trẻ em trên 2 tuổi: Uống 1 viên/lần, 3 lần/ngày.
 - Thời gian điều trị: ít nhất là 30 ngày, người bệnh nặng có thể dùng lâu hơn.
- Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Trẻ em dưới 2 tuổi.
- Phụ nữ có thai và cho con bú.
- Người mẫn cảm với thuốc

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

- Thận trọng khi sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú. Trong trường hợp cần thiết phải sử dụng thuốc hỏi ý kiến thầy thuốc trước khi dùng.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Không dùng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC:

- Chưa có báo cáo

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

- Chưa thấy tài liệu ghi nhận.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

- Chưa có thông tin về quá liều. Không có thông tin tham khảo đáng tin cậy và không có các thông báo từ dữ liệu thử nghiệm.

TÁC DỤNG DƯỢC LÝ:

Bạch Chỉ:

- Giải biểu, khu phong, thăng thấp, hoạt huyết tống mủ ra, sinh cơ chỉ đau. Chủ trị: Cảm mạo phong hàn, nhức đầu vùng trán, đau xương lồng ngực, ngạt mũi, chảy nước mũi do viêm xoang, đau răng; mụn nhọt sưng tấy, vết thương có mủ, ngứa ở các bộ phận trong người.

Phòng phong:

- Giải biểu trừ phong hàn, trừ phong thấp, trừ cơ thắt. Chủ trị: Đau đầu do hàn, mày đay, phong thấp tê đau, uốn ván.

Hoàng Cầm:

- Thanh nhiệt táo thấp, tả hỏa giải độc, an thai. Chủ trị: Phế nhiệt ho đờm đặc, đau sưng họng, nôn ra máu, máu cam, viêm gan mật, kiết lỵ, tiêu chảy, mụn nhọt, lở ngứa, động thai chảy máu.
- Thanh nhiệt, táo thấp, tả hỏa giải độc, an thai. Chủ trị: Thấp ôn, thử ôn, ngực tức, buồn nôn, nôn, thấp nhiệt, đầy bĩ, kiết lỵ, tiêu chảy, hoàng đản, phế nhiệt ho, sốt cao, bứt rứt khát nước, huyết nhiệt, thổ ra máu, chảy máu cam, ung thũng sang độc, động thai.

Ké Đầu Ngựa:

- Trừ phong thấp, tiêu độc, tán phong thông khiếu. Chủ trị: Đau khớp, chân tay tê dại co rút; viêm mũi, viêm xoang; mụn nhọt, mẩn ngứa.

Hạ Khô Thảo:

- Thanh nhiệt giáng hỏa, minh mục, tán kết, tiêu sưng. Chủ trị: Tăng huyết áp, mắt đỏ sưng đau, đau con ngươi, chảy nước mắt do viêm tuyến lệ, nhức đầu, chóng mặt, bứt rứt; tràng nhạc, viêm tuyến vú, nhọt vú sưng đau

Cỏ Hôi:

- Cỏ Hôi có vị hơi đắng, tính mát, có tác dụng thanh nhiệt, giải độc, tiêu sưng và cầm máu. Cảnh lá và vỏ có mùi hôi gây nôn. Thường được chỉ định dùng làm thuốc chống viêm, chống phù nề, chống dị ứng trong các trường hợp: Sổ mũi, viêm xoang mũi, dị ứng cấp và mạn; Chảy máu ngoài do chấn thương, bị thương sưng đau; Mụn nhọt, ngứa lở, eczema.

Kim Ngân Hoa:

- Thanh nhiệt, giải độc, tán phong nhiệt. Chủ trị: Ung nhọt, ban sởi, mày đay, lở ngứa, cảm mạo phong nhiệt, ôn bệnh phát nhiệt, nhiệt độc huyết lỵ.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Hộp 5 vỉ x 10 viên nang cứng.

BẢO QUẢN:

Nơi khô thoáng, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS

MEDISUN

Công ty Cổ Phần Dược Phẩm ME DI SUN

Địa chỉ: Số 521, Khu phố An Lợi, P. Hòa Lợi,

TX. Bến Cát, T. Bình Dương

ĐT: 0274 3589 036 - FAX: 0274 3589 297